

Cây kim anh có tác dụng gì?

Cây kim anh hay còn gọi với tên khác nữa là thích lê tử hay đường quán tử. Cây mọc nhiều ngoài tự nhiên trên các đồi cây bụi thấp khu vực miền núi phía Bắc. Dược liệu này có tính bình, vị chua, hơi ngọt và chát. Nó thường là được dùng để điều trị những bệnh như tiểu đêm, tiểu són, mộng tinh, yếu sinh lý, sa trực tràng và khí hư bất bình thường ở phụ nữ

1. Tổng quan về cây kim anh

1.1. Tên gọi và phân nhóm

Tên gọi khác: Cây thích lê tử, hồng vụng, đường quân tử hay mác nam coi theo cách gọi của người Tày, kim anh tử theo cách gọi của người Trung Quốc...

Tên khoa học là: *Rosa laevigata* Michx

Thuộc họ: Hoa hồng (theo danh pháp khoa học: Rosacear)

1.2. Đặc điểm sinh học:

- Đây cũng là một cây thân leo nhỏ, mọc thành bụi, chiều dài trung bình khoảng từ khoảng 7-10m, thân cành nhẵn, vỏ ngoài có màu nâu hoặc là xám nhạt, có rất nhiều gai.
- Lá cây là lá kép mọc so le bao bao gồm 3 lá chét có hình bầu dục hoặc là hình trứng.
- Mép lá có dạng khía nhọn, mặt trên lá màu lục sẫm, mặt dưới lá màu xanh nhạt, đôi khi có ít gai ở gân, lá chét tận cùng to và dài.
- Hoa to, màu trắng thơm, mọc thành hoa đơn ở vị trí đầu cành, cuống có lông cứng màu vàng nhạt, nhị nhiều màu vàng.
- Quả giả hình trứng bao gồm nhiều lông dạng gai cứng, khi chín màu vàng nâu. Hạt hay còn gọi là quả thật, số lượng nhiều và thon dẹt.
- Mùa hoa vào khoảng từ tháng 3-6, mùa quả vào khoảng tháng 7-9.

1.3. Phân bố trong tự nhiên:

Cây kim anh thường mọc hoang ở vùng núi thấp ở các tỉnh phía Bắc như Cao Bằng và Lạng Sơn.

1.4. Bộ phận dùng làm dược liệu

- Bộ phận thường dùng làm dược liệu là quả kim anh (chủ yếu), đôi khi, người ta cũng sử dụng cả rễ và lá.
- Thu hái: Vào thời gian mùa hè, khoảng tháng 7-9 hàng năm khi quả đã già. Quả hay phần dược liệu là cuống của hoa sau khi cánh hoa đã rụng hết.
- Cách sơ và chế biến: Sau khi thu hái dược liệu, cho dược liệu vào túi vải, xóc thật mạnh và chà xát cho rụng hết gai, rồi bỏ đôi, nạo sạch hạt và lớp lông tơ phía bên trong của quả. Cuối cùng là phơi hoặc là sấy khô và bảo quản.
- Nhận dạng, dược liệu kim anh có màu đỏ nâu, bóng như màu cánh dán, mặt ngoài hơi có nếp nhăn dọc. Trên bề mặt có rất nhiều chấm lồi là vết tích của những gai đã rụng, bên trong nhẵn bóng, cứng, có vị chua, chát hoặc là hơi ngọt, tính bình.

- Bảo quản: Nên để dược liệu tại những nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ẩm ướt có thể có thể dẫn đến nấm mốc.



Quả của cây kim anh được dùng làm dược liệu trong Đông Y

2. Cây kim anh có tác dụng gì?

Theo nghiên cứu dược lý hiện đại:

- Tác dụng kháng khuẩn: Nước sắc quả **cây kim anh** có tính chất sát khuẩn mạnh và ức chế khả năng hoạt động của 1 số loại vi khuẩn gây hại như: **E.Coli, tụ cầu vàng**. Ngoài ra, nước thuốc sắc còn có tác dụng ức chế sự sinh sản của **virus cúm**.
- Tác dụng giảm xơ mỡ động mạch: Trên thực nghiệm, vấn đề xơ vữa động mạch do ăn nhiều cholesterol có thể được điều trị bằng quả kim anh trong 2 – 3 tuần. Trong tất cả các ca điều trị, lượng beta-lipoprotein và cholesterol trong máu đều giảm.

Theo tài liệu cổ của Y Học Cổ Truyền

- Tác dụng điều trị **yếu sinh lý**, mộng tinh, **xuất tinh sớm**: Dược liệu **cây kim anh** có tác dụng tráng gân cốt, bổ thận, ích tinh tủy, sinh tân dục, cố tinh, bổ ngũ tạng và dưỡng khí huyết. Do đó, vị thuốc này có tác dụng điều trị yếu sinh lý và suy giảm chức năng sinh lý ở nam giới.
- **Cây kim anh trị bệnh** tiểu són, tiểu rắt, tiểu đêm, tiểu nhiều lần trong ngày: Dược liệu này có tác dụng tốt trong việc tăng cường khí huyết, bổ thận, dưỡng huyết. Vì thế dược liệu có khả năng điều trị tốt chứng **tiểu đêm**, tiểu són và tiểu tiện nhiều lần.
- **Cây kim anh trị bệnh** sa trực tràng, **sa tử cung**: Quả của cây khi kết hợp với cùng **ngũ vị tử** sắc có tác dụng tốt trong điều trị những bệnh sa tử cung và sa trực tràng.
- Tác dụng điều trị khí hư bất bình thường ở phụ nữ: **Cây kim anh** có khả năng điều trị suy giảm ham muốn, suy giảm chức năng sinh lý và khí hư bạch đới ở phụ nữ.
- Tác dụng điều trị chứng tỳ hư, đi đại tiện có phân lỏng: Dược liệu có khả năng cải thiện chức năng của hệ tiêu hóa, kiện tỳ và suy nhược cơ thể nguyên nhân do chức năng thận bị suy giảm.

Tính vị

- Tính bình, có vị chua, không độc (theo tài liệu Khai bảo bản thảo).

- Vị thuốc này có tính bình, khi quả chín thì ngọt sấp, sống thì có vị chua sấp (theo tài liệu Cảnh nhạ toàn thư, bản thảo chính).

Quy kinh

- Quy vào 3 kinh tỳ, phế, thận.

Liều dùng và Cách sử dụng:

- Liều dùng từ 8 – 16 gam/ngày. Dược liệu này có thể dùng tươi hoặc là phơi khô sắc lấy nước uống, nấu thành cao.



bệnh nhân nên sử dụng quả cây kim anh theo chỉ dẫn của thầy thuốc

3. những bài thuốc từ cây kim anh

Bài thuốc 1: Điều trị **suy nhược thần kinh**, tiêu chảy, những bệnh mộng tinh, di tinh, hoạt tinh

Chuẩn bị: Kim anh tử 500g, **ba kích** 250g và tua sen 50g.

Cách sử dụng: mang thái mỏng kim anh tử và ba kích, sao vàng, tán nhỏ.

- đưa vào túi vải thảo dược kim anh cùng với tua sen, sắc với khoảng 3000ml nước Cho đến khi còn 1000ml. Lọc lấy nước thuốc, để riêng.
- đưa vào thêm khoảng 1000 ml nước vào, sắc thuốc tiếp, lọc bỏ bã, lấy ra khoảng 500 ml.
- Trộn hai nước thuốc, thêm khoảng 0,8 kg đường, khuấy đều cho tan hết và cô đặc Cho đến khi còn khoảng 1000ml.
- Mỗi ngày uống 2 thìa canh, chia làm 2 lần uống trong ngày.

Bài thuốc 2: Bồi bổ cơ thể và điều trị yếu sinh lý

- Chuẩn bị: Kim anh tử 100g và **khiêm thực** 100g.
- Thực hiện: phơi khô nguyên liệu ở trên, tán nhỏ, rây bột mịn, trộn với mật hoàn viên bằng hạt ngô. Ngày uống 10-20 viên.

Bài thuốc 3: Điều trị tiểu đêm, tiểu són, tiểu rắt.

- Chuẩn bị: Kim anh tử 10g, tang phiêu tiêu 10g, tua sen 10g, sơn dược 12g.

- Thực hiện: mang tất cả nguyên liệu ở trên phơi khô, sắc với 400ml nước còn 100ml, uống trong ngày.

Bài thuốc 4: Điều trị đường tiêu hóa, tỳ hư, tiêu chảy kéo dài.

- Chuẩn bị: Kim anh tử 10g, phục linh 10g, **đảng sâm** 10g, **bạch truật** 10g, hạt sen 15g.
- Thực hiện: mang tất cả những nguyên liệu ở trên sắc thuốc uống trong ngày.
- Bài thuốc 5: Điều trị chứng ra mồ hôi trộm, ù tai, chân tay tê mỏi, vô lực.
- Chuẩn bị: Cao quả kim anh 184g, hoàng bá 180g, khiếm thực 180g, sa **sâm nam** 120g, sơn dược 120g; Hạt sen, tảo dương, táo nhân, **mạch môn**, hên tu, tri mẫu, long cốt, mẫu lệ mỗi vị 75g.
- Thực hiện: mang tất cả tán bột, trộn thật đều, hoàn viên. Ngày uống 6g.

Ngoài ra, những thành phần khác của **cây kim anh** như: rễ và lá cũng được dùng làm dược liệu điều trị bệnh. Về phần rễ rửa cho sạch, bỏ lớp vỏ đen bên ngoài, thái nhỏ, sao vàng, ngâm rượu cho đặc để càng lâu càng tốt, chữa chứng phong tê bại, đau nhức chân tay. Đối với lá **cây kim anh** có thể dùng ngoài da bằng cách giã nát đắp vào nơi tổn thương sưng tấy, lở loét, bỏng.

4. Lưu ý khi dùng cây kim anh trị bệnh

- Những người đang bị táo bón, nóng trong tuyệt đối không nên dùng
- Người bị nhiệt thái quá không được dùng dược liệu này (theo Trung Dược Học)
- Bệnh mới phát sốt, táo kết không nên sử dụng (theo Phương pháp bào chế đông dược)
- Có thực hỏa là nhiệt: Cấm không được dùng. Những trường hợp đang bị tiêu chảy cấp, tiểu không thông: Không được dùng (theo Đông Dược Học Thiết Yếu).

Lưu ý: Tránh hiểu nhầm dược liệu cây kim anh với một loài cây gọi là kim anh hoa đỏ. Cây này không được dùng làm dược liệu trong điều trị bệnh.

..